

Số: 01/2011 NQ/SVN-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2011

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011 CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TÁC ĐÁ VIỆT NAM

- Căn cứ Khoản 3 Điều 104 Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 thông qua ngày 26 tháng 06 năm 2008; Sửa đổi và bổ sung ngày 22/04/2010
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2011 số: 01 BB/SVN-DHĐCĐ ngày 15/04/2011 Công ty CP Chế tác đá Việt Nam

## QUYẾT NGHỊ

### I. Tư cách cổ đông:

1. Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự đại hội: 12 cổ đông/đại diện cổ đông.
2. Tổng số cổ phần sở hữu/đại diện: 3.587.400 cổ phần, chiếm 89,68% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương 12 phiếu biểu quyết.

### II. Đại hội đã thông qua:

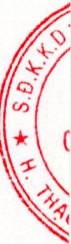
**Điều 1. Báo cáo thường niên năm 2010 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:**

#### 1.1 Kết quả hoạt động SXKD năm 2010:

- Doanh thu : 30.748 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 6.350 triệu đồng
- Cổ tức : 10%/mệnh giá
- Thu nhập bình quân/người/tháng: 4.152.000 đồng

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

#### 1.2 Kế hoạch năm 2011





Các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu : 56.000 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 12.364 triệu đồng
- Cổ tức : 15%/mệnh giá
- Thu nhập bình quân/người/tháng : 5.000.000 đồng.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010 của Công ty**

Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C) - Chi nhánh Hà Nội

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 3. Thông qua phương án phân phối LNST và chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2010 - 2011**

**3.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010:**

- |  |                       |
|--|-----------------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế                      | : 6.349.980.952 đồng; |
| 2. Thuế TNDN phải nộp                        | : 734.490.212 đồng;   |
| 3. Lợi nhuận sau thuế                        | : 5.615.490.740 đồng; |
| 4. Phân phối lợi nhuận sau thuế (100%)       | : 5.615.490.740 đồng; |
| 4.1. Bù lỗ lũy kế các năm trước (7,94%)      | : 445.812.651 đồng;   |
| 4.2. Trả cổ tức (10% vốn cổ phần) (71,23%)   | : 4.000.000.000 đồng; |
| 4.3. Trích quỹ đầu tư phát triển (10,06%)    | : 564.659.794 đồng;   |
| + Trích từ số thuế TNDN được miễn            | : 564.659.794 đồng;   |
| 4.4. Trích quỹ dự phòng tài chính (5%)       | : 258.483.904 đồng;   |
| 4.5. Thù lao HĐQT, BKS (1,71%)               | : 96.000.000 đồng;    |
| 4.6. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (4,06%) | : 250.534.391 đồng;   |
| 5. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối          | : 0 đồng;             |

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

050  
CÔ  
CÔ  
HỆ  
VIỆ  
H TH



### **3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011:**

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Tỷ lệ trích (%) / Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Cổ tức 15%/ mệnh giá	53,9%	
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	25,0%	
3	Trích quỹ dự trữ bắt buộc (DP Tài chính)	5,0%	
4	Trích thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	1,8%	
5	Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi	7,0%	
6	Quỹ khuyến khích thu hút tài năng	5,0%	

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.***

### **3.3 Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2011**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Ủy viên Hội đồng quản trị : 1.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 1.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 500.000 đồng/người/tháng

***Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.***

## **Điều 4. Báo cáo thực hiện dự án đầu tư năm 2010 và kế hoạch đầu tư năm 2011**

### **4.1 Tình hình thực hiện dự án đầu tư năm 2010**

Năm 2010, công ty STONE VIETNAM đã thực hiện đầu tư một số dự án cụ thể như sau:

- ➔ **Hạng mục xây dựng Xưởng sản xuất chính (số 2) :**
  - Tổng mức đầu tư thực hiện khoảng: 9,4 tỷ
  - Địa điểm thực hiện: Lô đất A2 (đối diện kho hồ).
  - Nguồn vốn thực hiện: Vốn tự có.
  - Mục tiêu đầu tư: Mở rộng, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh .
  - Tình hình thực hiện: Đã hoàn thành đưa vào sử dụng, đang thực hiện quyết toán công trình, dự kiến hoàn thành : Từ Quý I đến Quý II/2011



**↓ Đầu tư mua sắm 01 xe tải 1.5 tấn dài 3 m :**

Căn cứ theo tình hình thực tế của doanh nghiệp, Công ty đã không đầu tư mua xe tải 1.5 tấn theo như kế hoạch năm 2010. Dự kiến kế hoạch năm 2011, Công ty sẽ đầu tư thay thế bằng 01 xe tải cầu (03 tấn) để việc vận chuyển và bốc dỡ hàng đi lắp đặt công trình được chủ động hơn.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**4.2 Kế hoạch đầu tư năm 2011**

Đại hội thống nhất ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2011; quyết định về quy mô thời điểm, đối tác và các nội dung liên quan khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cho các dự án sau:

1. Hoàn thành thủ tục quyết toán đầu tư hạng mục xây dựng “Xưởng sản xuất chính số 02” với tổng mức đầu tư khoảng: **9,4 tỷ đồng**
2. Đầu tư thiết bị sản xuất khuôn cao su với tổng mức đầu tư: **5,5 tỷ đồng**
3. Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất xây dựng xưởng mộc với tổng mức đầu tư: **500 triệu đồng**
4. Đầu tư một số máy móc thiết bị với tổng mức đầu tư dự kiến : **4,5 tỷ đồng**
  - ✓ Mua sắm một xe tải cầu 03 tấn
  - ✓ Máy mài mép
  - ✓ 02 máy cắt cầu
  - ✓ Máy cắt tia nước
5. Quyết định các dự án đầu tư khác theo thẩm quyền để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động của Công ty STONE VIETNAM, nhằm đạt mục tiêu kế hoạch của năm 2011 và các năm tiếp theo.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 5. Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc năm 2010**

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 99,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 6. Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2010**



*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2011**

7.1. Đại hội thống nhất lựa chọn một trong các công ty kiểm toán có tên trong Danh sách dưới đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C) – Thành viên của Baker Tilly International
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán (AASC)

7.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và phê duyệt đơn vị kiểm toán cụ thể trong các Công ty kiểm toán có tên trong Danh sách trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 8. Đăng ký niêm yết và giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội – Sàn giao dịch HNX.**

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm và chỉ đạo thực hiện các thủ tục đăng ký niêm yết phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, các văn bản pháp luật khác có liên quan, các quy định của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đảm bảo quyền và lợi ích của các cổ đông và của Công ty.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**Điều 9. Phê chuẩn việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc của Công ty như sau:**

Ông **Phạm Trí Dũng** giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc đến kỳ Đại hội tiếp theo.

*Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ cổ phần biểu quyết đồng ý đạt 100.% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*



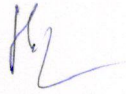
**Điều 10. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty cổ phần Chế tác Việt nam có hiệu lực kể từ ngày 15/04/2011.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện các nội dung đã thông qua theo đúng các quyết định trong Nghị quyết này trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.

*Nghị quyết đã được Đại hội biểu quyết thông qua vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 15 tháng 04 năm 2011.*

**T/M ĐOÀN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**NGUYỄN THỊ THU HÀ**



**Chủ tịch**

**PHẠM TRÍ DŨNG**





Số: 01 BB/2011/SVN-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2011

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011**

Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam (STONE VIETNAM)

Địa chỉ: KCN CNC, Khu CNC Hòa Lạc, xã Thạch Hoà, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội

Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0500555916

Cơ quan cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội

Ngày cấp: 13/02/2007

Đăng ký thay đổi lần 6: ngày 25/05/2010

Thời gian: Từ 8h30 đến 12h00 ngày 15 tháng 04 năm 2011

Địa điểm: Hội trường Công ty CP Đá ốp lát cao cấp Vinaconex - Km28, Đại lộ Thăng Long, Khu CNC Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội

**I. Phần khai mạc đại hội:**

1. 8h50: Chào cờ.
2. 9h00. : Ông: **Trịnh Quốc Hùng** – thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, khách mời và các cổ đông.
3. 9h15: Ông **Lưu Hùng Mạnh** – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông: Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp:
  - Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội: 12 cổ đông/đại diện cổ đông;
  - Tổng số CP tham gia biểu quyết tại Đại Hội: 3.587.400 cổ phần chiếm 89,69% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đủ điều kiện để tổ chức theo quy định.
4. 9h20: Ông: **Trịnh Quốc Hùng**:
  - Xin ý kiến Đại hội về nhân sự Đoàn chủ tịch, Đoàn Thư ký Đại Hội.
    - + Đoàn chủ tịch:
      - Ông : Phạm Trí Dũng - CT HĐQT Công ty - Chủ tịch đoàn chủ tịch
      - Ông : Lưu Công An - Ủy viên HĐQT - Thành viên đoàn chủ tịch
      - Ông : Phùng Văn Toàn - Ủy viên HĐQT - Thành viên đoàn chủ tịch
    - + Đoàn thư ký:
      - Ông: Vũ Quang Tuấn
      - Bà: Nguyễn Thị Thu Hà
5. Ông Phạm Trí Dũng, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch: Đề nghị Đại hội biểu quyết thông qua:
  - Chương trình nghị sự của Đại hội



- Quy chế làm việc và Quy chế biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 Công ty CP Chế tác đá Việt Nam.

## II. Phần tiến hành Đại hội

### A. Các báo cáo tại Đại Hội:

- Ông: Phạm Trí Dũng – Đoàn chủ tịch:** Báo cáo thường niên năm 2010, báo cáo của HĐQT và phương hướng nhiệm vụ năm 2011 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau (*Các chỉ tiêu khác được nêu trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán*):

#### 1.1 *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010:*

- Doanh thu : 30.748 Triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 6.350 Triệu đồng
- Cổ tức: : 10%/mệnh giá
- Thu nhập bình quân/người/ tháng: 4.152.000 đồng

#### 1.2 *Kế hoạch năm 2011*

##### Các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu : 56.000 Triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 12.364 Triệu đồng
- Cổ tức : 15%/mệnh giá
- Thu nhập bình quân /đầu người/ tháng : 5.000.000 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Hoàn – Kế toán trưởng:** Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và thù lao HĐQT, BKS năm 2010 - 2011:

#### 2.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010

1. Lợi nhuận trước thuế	: 6.349.980.952 đồng;
2. Thuế TNDN phải nộp	: 734.490.212 đồng;
3. Lợi nhuận sau thuế	: 5.615.490.740 đồng;
4. Phân phối lợi nhuận sau thuế (100%)	: 5.615.490.740 đồng;
4.1. Bù lỗ lũy kế các năm trước (7,94%)	: 445.812.651 đồng;
4.2. Trả cổ tức (10% vốn cổ phần) (71,23%)	: 4.000.000.000 đồng;
4.3. Trích quỹ đầu tư phát triển (10,06%)	: 564.659.794 đồng;
+ Trích từ số thuế TNDN được miễn	: 564.659.794 đồng;
4.4. Trích quỹ dự phòng tài chính (5%)	: 258.483.904 đồng;
4.5. Thù lao HĐQT, BKS (1,71%)	: 96.000.000 đồng;
4.6. Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (4,06%)	: 250.534.391 đồng;
5. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	: 0 đồng;

#### 2.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011:



STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích (%) / Lợi nhuận sau thuế	Ghi chú
1	Cổ tức 15%/ mệnh giá	53,9%	
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	25,0%	
3	Trích quỹ dự trữ bắt buộc (DP Tài chính)	5,0%	
4	Trích thưởng Ban quản lý điều hành Công ty	1,8%	
5	Quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi	7,0%	
6	Quỹ khuyến khích thu hút tài năng	5,0%	

### **2.3. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2011:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : **2.000.000 đồng/người/tháng**
- Ủy viên Hội đồng quản trị : **1.000.000 đồng/người/tháng**
- Trưởng Ban kiểm soát : **1.000.000 đồng/người/tháng**
- Thành viên Ban kiểm soát : **500.000 đồng/người/tháng**

**3. Ông Phùng Văn Toàn – Đoàn chủ tịch:** Báo cáo thực hiện các dự án đầu tư năm 2010 và kế hoạch năm 2011.

#### **3.1 Tình hình thực hiện dự án đầu tư năm 2010:**

Năm 2010, công ty STONE VIETNAM đã thực hiện đầu tư một số dự án cụ thể như sau:

##### **✚ Hạng mục xây dựng Xưởng sản xuất chính (số 2) :**

- Tổng mức đầu tư thực hiện khoảng : 9,4 tỷ
- Địa điểm thực hiện : Lô đất A2 (đối diện kho hồ).
- Nguồn vốn thực hiện : Vốn tự có.
- Mục tiêu đầu tư : Mở rộng, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh .
- Tình hình thực hiện: Đã hoàn thành đưa vào sử dụng, đang thực hiện quyết toán công trình, dự kiến hoàn thành : Từ Quý I đến Quý II/2011

##### **✚ Đầu tư mua sắm 01 xe tải 1.5 tấn dài 3 m :**

Căn cứ theo tình hình thực tế của doanh nghiệp, Công ty đã không đầu tư mua xe tải 1.5 tấn theo như kế hoạch năm 2010. Dự kiến kế hoạch năm 2011, Công ty sẽ đầu tư thay thế bằng 01 xe tải cầu (03 tấn) để việc vận chuyển và bốc dỡ hàng đi lắp đặt công trình được chủ động hơn.

#### **3.2 Dự kiến kế hoạch đầu tư năm 2011**



Đại hội thống nhất uỷ quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2011; quyết định về quy mô thời điểm, đối tác và các nội dung liên quan khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cho các dự án sau:

- Hoàn thành thủ tục quyết toán đầu tư hạng mục xây dựng “Xưởng sản xuất chính số 02” với tổng mức đầu tư khoảng: **9,4 tỷ đồng**
- Đầu tư thiết bị sản xuất khuôn cao su với tổng mức đầu tư: **5,5 tỷ đồng**
- Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất xây dựng xưởng mộc với tổng mức đầu tư: **500 triệu đồng**
- Đầu tư một số máy móc thiết bị với tổng mức đầu tư dự kiến : **4,5 tỷ đồng**
  - ✓ Mua sắm một xe tải cầu 03 tấn
  - ✓ Máy mài mép
  - ✓ 02 máy cắt cầu
  - ✓ Máy cắt tia nước
- Quyết định các dự án đầu tư khác theo thẩm quyền để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động của Công ty STONE VIETNAM, nhằm đạt mục tiêu kế hoạch của năm 2011 và các năm tiếp theo.

**Đại hội thống nhất uỷ quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2011; Quyết định về quy mô, thời điểm, đối tác và các nội dung liên quan đến các dự án**

**4. Thông qua báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc năm 2010**

**5. Ông Lương Xuân Mẫn – Đại diện BKS: Báo cáo hoạt động của BKS và trình đại hội lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập.**

**\* Báo cáo hoạt động của BKS (nội dung tóm tắt):**

Các số liệu trên bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ của Công ty tại báo cáo tài chính ngày 31/12/2010 phù hợp với quy định về chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Báo cáo đã phản ánh đúng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát đã kiểm tra nội dung trong báo cáo tài chính và thấy cần xem xét xử lý các vấn đề sau :

- Tiến hành công tác thu hồi công nợ đối với các Công ty đã hoàn thành xong công trình, nghiệm thu đưa vào sử dụng để tránh ứ đọng vốn.

- Công ty lập kế hoạch về dòng tiền trong năm 2011 và giai đoạn tiếp theo để chủ động về nguồn vốn cho các dự án đầu tư theo kế hoạch.

- Chủ động rà soát các chi phí có sự biến động của dự án đang thực hiện, báo cáo Hội đồng quản trị, Đại hội cổ đông để có phương án điều chỉnh tổng dự toán cho phù hợp làm căn cứ điều hành và quyết toán công trình theo quy định.

**6. Thông qua phương án lựa chọn đơn vị Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2011**



**6.1.** Đại hội thông nhất lựa chọn một trong các công ty kiểm toán có tên trong Danh sách dưới đây thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn (A&C) – Thành viên của Baker Tilly International
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán & kiểm toán (AASC)

**6.2** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và phê duyệt đơn vị kiểm toán cụ thể trong các Công ty kiểm toán có tên trong Danh sách trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty.

**7. Ông Phạm Trí Dũng – Đoàn chủ tịch:** xin ý kiến Đại hội thông qua về việc đăng ký niêm yết và giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Chế tác đá Việt Nam tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội – Sàn giao dịch HNX.

**8. Ông Phạm Trí Dũng – Đoàn chủ tịch:** Xin ý kiến Đại hội về việc phê chuẩn Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đến kỳ đại hội tiếp theo.

### **III. Đại hội tiến hành thảo luận các báo cáo trình Đại hội và kế hoạch SXKD năm 2011.**

#### **\* Ông Hồ Xuân Năng – CTHĐQT Công ty mẹ:**

- Công ty CP Chế tác đá Việt Nam có nhiều thuận lợi trong sản xuất kinh doanh như về nguồn vốn lưu động không phải huy động nhiều, nguyên vật liệu đầu vào do Công ty mẹ cung cấp. Do vậy Công ty cần linh hoạt trong công tác chỉ đạo các kế hoạch sản xuất để đáp ứng yêu cầu sản xuất và đạt hiệu quả cao nhất.
- Tuy nhiên bên cạnh đó Công ty vẫn còn một số khó khăn như:
  - + Nhà nước thắt chặt tiền tệ nên đầu tư bị hạn chế
  - + Giá thành sản phẩm cao nên hạn chế người tiêu dùng trong nước sử dụng sản phẩm của Công ty
  - + Nguồn nhân lực còn chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.
- Công ty cần có kế hoạch chi tiết cho từng giai đoạn để cung cấp thông tin mang tính minh bạch cho các cổ đông và phục vụ cho tiến trình đăng ký niêm yết và giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội - HNX

### **IV. Đại Hội tiến hành biểu quyết các nội dung tại ĐH**

#### **V. Đại hội nghỉ giải lao**

### **B.Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại Hội**

**1. Báo cáo thường niên năm 2010, báo cáo của HĐQT và phương hướng nhiệm vụ năm 2011 của Công ty với một số chỉ tiêu thực hiện chủ yếu:**

#### **1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010:**



- + Đồng ý: 3.587.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

### **1.2 Kế hoạch năm 2011.**

- + Đồng ý: 3.587.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

## **2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2010 của Công ty**

- + Đồng ý: 3.583.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,89% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 4.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,11% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

## **3. Phương án phân phối LNST và chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2010 – 2011**

### **3.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010:**

- + Đồng ý: 3.585.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,94% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 2.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,06% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

### **3.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011**

- + Đồng ý: 3.585.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,94% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 2.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,06% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

### **3.3. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2011**

- + Đồng ý: 3.585.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,94% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 2.000 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,06% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

## **4. Thực hiện dự án đầu tư năm 2010 và kế hoạch đầu tư năm 2011: Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện :**



- + Đồng ý: 3.587.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

**5. Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc năm 2010**

- + Đồng ý: 3.585.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 99,94% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 200 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0,06% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

**6. Báo cáo hoạt động của BKS về việc thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2010**

- + Đồng ý: 3.587.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

**7. Lựa chọn kiểm toán độc lập:**

- + Đồng ý: 3.587.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

**8. Thông qua việc niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán**

- + Đồng ý: 3.587.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

**9. Phê chuẩn việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc của Công ty như sau:**

Ông **Phạm Trí Dũng** giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc đến kỳ Đại hội tiếp theo.

- + Đồng ý: 3.587.400 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không đồng ý : 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.
- + Không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự.

**A. Bà Nguyễn Thị Thu Hà** – thay mặt Đoàn thư ký Đại hội đọc Nghị quyết Đại hội, căn cứ vào Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các vấn đề sau đây được thông qua :

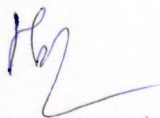


TT	Nội dung thông qua	Tỷ lệ yêu cầu theo Luật và Điều lệ	Tỷ lệ biểu quyết thực tế	Kết quả
1.1	<b>Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 :</b>	65%	100%	Thông qua
1.2	<b>Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011.</b>	65%	100%	Thông qua
2	Báo cáo tình hình tài chính năm 2010	65%	99,89%	Thông qua
3	3.1 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010	65%	99,94	Thông qua
	3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011	65%	99,94	Thông qua
	3.3 Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2011	65%	99,94	Thông qua
4	4.1 Tình hình thực hiện dự án đầu tư năm 2010	65%	100%	Thông qua
	4.2 Kế hoạch đầu tư năm 2011	65%	100%	Thông qua
5	Báo cáo của HĐQT đánh giá công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc năm 2010.	65%	99,94	Thông qua
6	Báo cáo hoạt động của BKS	65%	100%	Thông qua
7	Lựa chọn kiểm toán độc lập	65%	100%	Thông qua
8	Thông qua việc niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Hà nội - sàn giao dịch HNX	65%	100%	Thông qua
9	Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty	65%	100%	Thông qua

**B. Ông Phạm Trí Dũng:** tuyên bố bế mạc đại hội

Đại hội kết thúc vào hồi 12h00 ngày 15 tháng 04 năm 2011. Biên bản Đại hội đã được 100% cổ đông tham dự ĐH nhất trí thông qua.

**T/M ĐOÀN THƯ KÝ**



**NGUYỄN THỊ THU HÀ**

